

Long Khanh, Ngày 01 tháng 6 năm 1998.
Kính gửi ~~Bà~~ ~~Cháu~~ ~~Khánh~~ ~~Thảo~~ USA.
Thưa Bà,

Được biết từ lâu Bà đi và đang hoạt động trong Hội Đoàn Bảo Trợ và giúp đỡ cho các quân nhân và Cựu - Quân Vết - Nạn thuộc chế độ cũ. Tôi xin gửi đến Bà hồ sơ HO của gia đình tôi bị rút phông văn vào tháng 4/1994 để xin Bà xem xét làm đơn đôn góp đồ cứu gia đình tôi để họ có thể ODY lại xét cho phông văn lại.

Bà cũng biết là, cô di lý họ tôi làm vào những ngày tháng cuối cùng khi sắp hết lương vì gạo gạo không có tiền để làm việc đang chờ chờ xét đại học. Thấy bạn bè đi được và gia đình được hồi nên đã đánh liều bán nhà của bà đặt đại thủ hoạch, lập thời vay mượn để hoàn thành được hồ sơ này. Nay bị thất bại phải đi ăn dãi ở nhà bà bị làm công trả nợ hồ sơ bị đặt làm Bà đi.

Tôi xin gửi Bà tất cả hồ sơ và giấy tờ liên quan để Bà có thể tìm con đường giải nạn, gia đình tôi rất biết ơn Bà.

Khi vào phông văn tôi đã trả lời thật mạch mẽ rằng không vắng mặt các các họ ^{phải} phải đoàn.

Phải Đoàn thực nước và 4 giấy chứng minh nhân dân được Công An Đồng Nai cấp vào ngày tháng.

- Phải Đoàn hỏi: 3 đứa con ông là Thi, Hoàng, Lê Anh Huy và Lê Phú Cường làm chứng minh nhân dân lần thứ mấy?

- Đáp: Vì bị viết, bầy gổ xin ông An cấp lại lần thứ hai.

- Phải Đoàn hỏi: Con ông (hỏi tôi, chú họ) làm chứng minh nhân dân lần thứ mấy?

- Đáp: Tôi mới xin làm lần thứ nhất. Lý do là từ ngày giải phông sau khi đi cải tạo

về tôi chưa được cấp chứng minh nhân dân
 lần nào cả. Mặc dầu tôi đã từng bay ở
 hàng tướng hợp lương từ trước như: Chưa
 được cấp giấy tờ để chứng tỏ t.v.v...
 (giấy ở mặt CHND và đơn xin cấp CHND)
 do công An Thi Nhân Quân tôi Long Khanh chúng
 Phái Đoàn đã đánh rất với bất lực "Not
 Credible" (trước lưng giấy tờ liên quan).
 Tôi đã 2 lần gọi đơn khiếu nại ODP:-
 - Lần I ngày 9/4/1995 (bản photo kèm)
 - Lần II ngày 7/5/1995 (đơn kèm)
 Đến nay vẫn chưa thấy tâm lý gì cả
 - Lần III vào ngày 5/6/1997 (photo copy kèm)
 Xin Bà có thể giúp đỡ gia đình tôi xin
 chân thành cảm tạ và chúc Bà cùng quý gia đình
 luôn hạnh phúc
 Rất mong tin lành của Bà.

Amble

- Phóng ảnh, phóng văn: RF1.15
 - Số H/V: IV 362500

Lê Văn Ngọc

Hồ sơ gửi kèm:

- Giấy tờ hồ sơ của 8 người photocopy
- Giấy khai gia đình cũ và mới photocopy
- Photocopy hồ sơ + chứng minh nhân dân
- Giấy mời đến gặp Phái Đoàn
- Giấy ra Trại
- Giấy giải tỏa quyền công dân
- LỜI
- Hồ sơ báo lãnh
- Hồ sơ khiếu nại
- Giấy đánh rất phóng văn của Phái Đoàn

Địa chỉ liên lạc: Lê Văn Ngọc 518 Đường Thái Mỹ, huyện Long Khánh, Đồng Nai.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 03.84.11/94

ĐINH CƯ

Họ và tên Full name

LÊ PHÚ CƯỜNG

Ngày sinh Date of birth

31.5.1972

Nơi sinh Place of birth

Sài Gòn

Chỗ ở Domicile

Đông Nai

Nghề nghiệp Occupation

/

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu

Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

27.9.1999

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 27 tháng 9 năm 1994

Issued at

on

CỤC QUẢN LÝ KHIẾM CHẤP SANG



Phạm Văn Đức

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 8444/NG

Cấp cho Lê Phú Cường

Cùng với ... trở lại

Đến quốc gia ...

Qua cửa khẩu ...

Trước ngày 27/3/1995

Hà Nội ngày 27 tháng 9 năm 1995

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Phí Visa Được

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam, yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº PT 038409/94

ĐINH CƯ

Họ và tên Full name

LE ANH HUYNH

Ngày sinh Date of birth

27.8.1970

Nơi sinh Place of birth

Long Khánh

Chỗ ở Domicile

Đồng Nai

Nghề nghiệp Occupation

/

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

27.9.1999

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

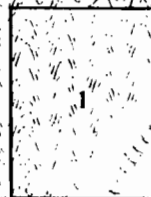
Cấp tại Hà Nội ngày 27 tháng 9 năm 1994
Issued at on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Phạm Văn Đức

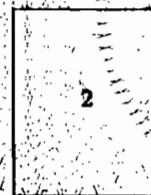
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

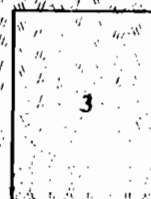
Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 8409.XC

Cấp cho Lê Anh Huy

Cùng với / số em

Đến nước Cộng hòa Dân chủ Việt Nam

Chức vụ trước đây Cán bộ

Trước ngày 27.3.1975

Hà Nội ngày 22 tháng 9 năm 1994

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Phụ tá

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách cố lãnh quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº PT 038407/94

ĐINH CƯ

Họ và tên Full name

LÊ THỊ HỒNG PHƯỢNG

Ngày sinh Date of birth

11.7.1969

Nơi sinh Place of birth

Xuân Lộc

Chỗ ở Domicile

Đông Nai

Nghề nghiệp Occupation

/

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs

Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

27. 9. 1999

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 27 tháng 9 năm 1994

Issued at

on

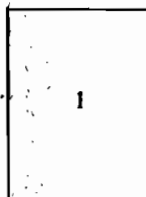
CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Tổng cục trưởng



Phạm Văn Đức

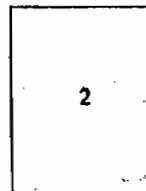
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

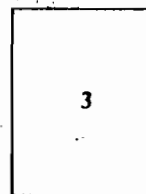
Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 84 07 KC

Cấp cho Lê Thị Hồng Phượng

Cùng với ...

Đến nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Việt Nam

Qua cửa khẩu Tân Sơn Nhất

Trước ngày 27.3.1995

Hà Nội ngày 27 tháng 3 năm 1995

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưng phòng



Phí Văn Đức

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº PT 03 8405/91

ĐINH CƯ

Họ và tên Full name

LÊ THỊ GIA KHÁNH

Ngày sinh Date of birth

1. 11. 1967

Nơi sinh Place of birth

Huế

Chỗ ở Domicile

Đông Nai

Nghề nghiệp Occupation

/

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu

Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

27. 9. 1999

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 27 tháng 9 năm 1994

Issued at on
CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Phí Văn Đức

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

1

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

2

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

3

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 8405.XC

Cấp cho Lê Thị Gia Khánh

Công dân / trẻ em

Đến từ: Mỹ (chính quyền)

Qua cửa khẩu: Sân Sơn 17/11

Trước ngày 27.3.1995

Hà Nội ngày 27 tháng 9 năm 1994

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

(Tạm đóng phông)

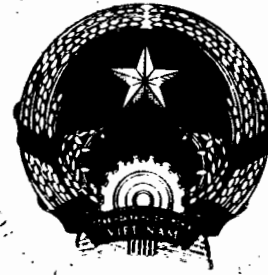


Phí Văn Đức

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Việt Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o **PT 03 8403/94**

ĐINH CƯ

Họ và tên *Full name*

LÊ THỊ LỘC UYÊN

Ngày sinh *Date of birth*

6.2.1965

Nơi sinh *Place of birth*

Sài Gòn

Chỗ ở *Domicile*

Đông Nai

Nghề nghiệp *Occupation*

/

Chiều cao *Height*Vết tích đặc biệt khác *Other particular signs*

Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

27.9.1999

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 27 tháng 9 năm 1994
Issued at on

CỤC QUẢN LÝ KHẨT NHẬP CẢNH

Tổng phòng



Phạm Văn Đức

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

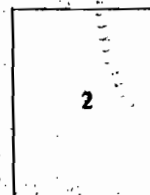
Họ và tên Full name



Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

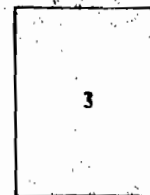
Họ và tên Full name



Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name



Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

BỊ CHÚ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 8423/XC

Cấp cho Lê Thị Lân Uyên...

Cấp tại Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 1995

Đến nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam

Qua cửa khẩu Cầu Mây, Lạng Sơn

Trước ngày 27.3.1995

Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 1995

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Phí Visa Đính

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội
chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà
chức trách có thẩm quyền của Việt Nam
và các nước cho phép người mang hộ
chiếu này được đi lại dễ dàng và được
tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

*The Ministry of Foreign Affairs of the
Socialist Republic of Vietnam requests
the competent authorities of Vietnam and
of other countries to allow this passport
bearer to pass freely and afford assistance
and protection in case of need.*



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 03 8401/94

ĐINH CƯ

Họ và tên Full name

NGUYỄN THỊ LOAN

Ngày sinh Date of birth

30. 7. 1943

Nơi sinh Place of birth

Long An

Chỗ ở Domicile

Hồng Núi

Nghề nghiệp Occupation

/

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

27.9.1999

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẠI CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp lại Hà Nội ngày 27 tháng 9 năm 1994

Issued at on
CỤC QUẢN LÝ PHÁP QUÂN CẢNH

Lưu ý phòng



Phạm Đức

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Lê Phi Toàn

Ngày sinh Date of birth

21.7.1982

Nơi sinh Place of birth

TP. Hồ Chí Minh

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

BỊ CHÚ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 840120

Cấp cho Nguyễn Thị Loan

Công vụ 61... về em...

Đến trước Ủy ban quản lý...

Qua biên giới Việt Nam - Lào

Trước ngày 27.3.1995

HÀ NỘI ngày 22 tháng 9 năm 1994

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

L. Trần Văn Bảo



Phí Văn Bảo

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 038399/94

ĐINH CƯ

Họ và tên Full name

LÊ VĂN NGOC

Ngày sinh Date of birth

23/11/1936

Nơi sinh Place of birth

Huế

Chức vụ Domicile

Đông Nai

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs

Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid to

27. 1. 1999

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 27 tháng 9 năm 1994
Issued at on

CỤC QUẢN LÝ VƯỢT NHẬP CẢNH



Phí Văn Đức

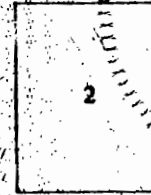
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 8399 HC

Cán cho

Lê Văn Ngọc

Công với

Tê chi

Đơn vị

Hội đồng

Qua

Hội đồng

Trước

27.3.1995

Hà Nội ngày 27 tháng 3 năm 1994

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

L. Tàng



Phí Văn Đức

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **271217189**

Họ tên **LÊ ANH HUY**



Sinh ngày **27-08-1970**

Nguyên quán **Huế**

Nơi thường trú **518, Thánh mã
Xuân hòa, L. khánh, Đ. na**

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Phật	
	NGÓN TRƯỞNG TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DẤU KHÁC	
		Sọc thẳng D.1cmC.1cm dưới sau đuôi mắt trái	
	NGÓN TRƯỞNG PHẢI	Ngày 20 tháng 06 năm 1997	
		 THANH BỐ PHẢI TRƯỞNG TỶ CÔNG AN	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: ~~27137~~ 17B

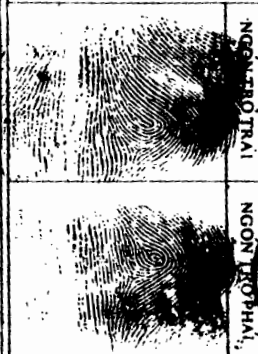
Họ tên **LÊ PHÚ CƯỜNG**



Sinh ngày **31-05-1972**

Nguyên quán **Huế**

Nơi thường trú **518, Thánh mẫu
Xuân hòa, L. Khánh, Đ. nai**

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Phật	
		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH	
		Seo chấm C. 1cm trên trước đầu lông mày phải	
		Ngày 20 tháng 06 năm 1994	
		Kính Giám Đốc HOẶC Trưởng Ty Công An	
			



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: ~~270857757~~

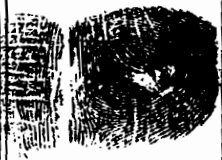
Họ tên **LÊ THỊ HỒNG PHƯỢNG**

Sinh ngày **11-07-1969**

Nguyên quán **Bình trị thiên**

Nơi thường trú **518, Xuân hòa**

Xuân lộc, Đồng nai.

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Phật	
	NGÓN TRỎ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
		Sẹo chàm C.1mm trên sau mép phải.	
	NGÓN TRỎ PHẢI	Ngày 10 tháng 10 năm 1985. GIÁM ĐỐC ĐẶC TRƯỞNG TỶ CÔNG AN  Trần Đức	



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **270943089**

Họ tên **LÊ THỊ GIA KHANH**

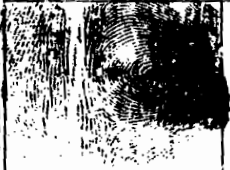
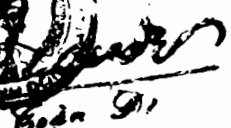
Sinh ngày **01-10-1967**

Nguyên quán **Huế**

Bình trị thiên

Nơi thường trú **Xuân hòa**

Xuân lộc, Đồng nai.

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: phật	
		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
NGÓN TRỎ TRÁI		Sẹo chằm C, 4cm dưới sau mép phải	
		1 năm 1987 CHAM DÓC ĐẮC TRƯỞNG TY CÔNG AN  Bản 91	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: ~~271317179~~

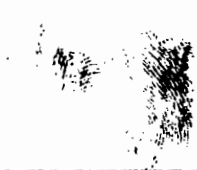
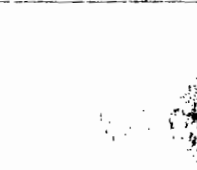
Họ tên **LÊ THỊ LỘC UYÊN**



Sinh ngày **06-02-1965**

Nguyên quán **Huế**

Nơi thường trú **518, Thánh mẫu
Xuân hòa, L. khánh, Đ. nai**

Dân tộc Kinh		Tôn giáo : Phật	
	NGON TRỎ TRAI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
		Seo...chạm...C.lcm...trên trước...đầu...lông...mày... phải	
		Ngày 20 tháng 06 năm 1994	
	NGON LỀ PHẢI	KÝ/GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN	
		 	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **270573390**

Họ tên **NGUYỄN THỊ LOAN**



Sinh ngày **19/13**

Nguyên quán **Tân an**

Long an

Nơi thường trú **518, Q. Trung**

Xuân hòa, N. Lộc D. Nai

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Thiên chúa	
		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
	NGÓN TRỎ TRÁI	Sọc chéo 0.3cm đường sau mép phải	
	NGÓN TRỎ PHẢI	Ngày 06 tháng 07 năm 1980 KHOA GIÁM ĐỐC ĐOÁC TRƯỞNG TY CÔNG AN  Tham 30	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: ~~2713~~ 17173

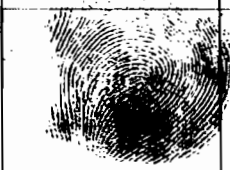
Họ tên **LÊ VĂN NGỌC**

Sinh ngày **23-11-1936**

Nguyên quán **Huế**



Nơi thường trú **518, Thành mẫu
Xuân hòa, L. khánh, Đ. nai**

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Phật	
		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI H NH	
NGÓN TRỎ TRÁI		Seo chấm C.1cm trên trước đầu mày phải	
		Ngày 20 tháng 06 năm 1994	
NGÓN TRỎ PHẢI		K. GIAM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỈNH ĐỒNG NAI



SỔ HỘ KHẨU
GIA ĐÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

SỔ HỘ KHẨU GIA ĐÌNH

Họ và tên chủ hộ NGUYỄN THỊ LOAN
Số nhà, ngõ, hẻm 518
Đường phố, xóm, ấp Khuân Xuân, Lầu
Phường, xã, thị trấn Khuân Lạc
Huyện, thị xã, T.P thuộc tỉnh Long An

Ngày 28 tháng 6 năm 1991
Trưởng Công an Long An
(Họ tên, chức vụ, cấp bậc ký tên/dóng dấu)

Trần Văn Chiếu

Số Hộ sơ hộ 40168

Số 510208 Mẫu số NK3a

CHỦ HỘ

1

- Họ và tên NGUYỄN THỊ LOAN
- Bí danh (Tên thường gọi)
- Ngày sinh 1943 Nam, Nữ
- Nơi sinh Tam An
- Nguyên quán
- Dân tộc Khmer Tôn giáo Thật
- Nghề nghiệp Nô
- Nơi làm việc
- Giấy CMND số 270573590
- Ngày cấp
- Nơi cấp
- Chuyển đến ngày
- Nơi thường trú trước khi chuyển đến

Ngày tháng năm
Trưởng Công an

Chuyển đi ngày
Nơi chuyển đến

Trưởng công an

2

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ:

Chồng

- Họ và tên LÊ VĂN NGỌC
- Bí danh (Tên thường gọi)
- Ngày sinh 1936 Nam, Nữ
- Nơi sinh Huế
- Nguyên quán Thừa Thiên Huế
- Dân tộc Kinh Tôn giáo Khất
- Nghề nghiệp Làm ruộng
- Nơi làm việc
- Giấy CMND số 271317173
- Ngày cấp
- Nơi cấp
- Chuyển đến ngày
- Nơi thường trú trước khi chuyển đến

Ngày.....tháng.....năm.....

Trưởng Công an.....

Chuyển đi ngày

Nơi chuyển đến

Trưởng công an.....

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ:

Con

3

- Họ và tên LÊ THỊ THU PHƯƠNG
- Bí danh (Tên thường gọi)
- Ngày sinh 1963 Nam, Nữ
- Nơi sinh T.P. Hòa Lai, Ninh
- Nguyên quán Huế
- Dân tộc Kinh Tôn giáo Khất
- Nghề nghiệp Buôn bán
- Nơi làm việc
- Giấy CMND số 270575272
- Ngày cấp
- Nơi cấp
- Chuyển đến ngày
- Nơi thường trú trước khi chuyển đến

Ngày.....tháng.....năm.....

Trưởng Công an.....

Chuyển đi ngày

Nơi chuyển đến

Trưởng công an.....

4

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ:

Cao

- Họ và tên LÊ THỊ LỘC UYÊN
- Bí danh (Tên thường gọi)
- Ngày sinh 1965 Nam, Nữ
- Nơi sinh T.p. Hồ Chí Minh
- Nguyên quán Huế
- Dân tộc Việt Tôn giáo Phật
- Nghề nghiệp Buôn bán
- Nơi làm việc
- Giấy CMND số 271317179
- Ngày cấp Nơi cấp
- Chuyển đến ngày
- Nơi thường trú trước khi chuyển đến

Ngày tháng năm

Trưởng Công an

Chuyển đi ngày

Nơi chuyển đến

Trưởng công an

5

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ:

Cao

- Họ và tên LÊ THỊ NGỌC LIÊN
- Bí danh (Tên thường gọi)
- Ngày sinh 1966 Nam, Nữ
- Nơi sinh T.p. Hồ Chí Minh
- Nguyên quán Huế
- Dân tộc Việt Tôn giáo Phật
- Nghề nghiệp Buôn bán
- Nơi làm việc
- Giấy CMND số 270943088
- Ngày cấp Nơi cấp
- Chuyển đến ngày
- Nơi thường trú trước khi chuyển đến

Ngày tháng năm

Trưởng Công an

Chuyển đi ngày

Nơi chuyển đến

Trưởng công an

6

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ

Cau

- Họ và tên LÊ THỊ GIA KHANH
 Bí danh (Tên thường gọi)
 Ngày sinh 1967 Nam, Nữ Nữ
 Nơi sinh Huế
 Nguyên quán
 Dân tộc Minh Tôn giáo Đạo
 Nghề nghiệp Buôn bán
 Nơi làm việc
 Giấy CMND số 17.09.4.50.82
 Ngày cấp Nơi cấp
 Chuyển đến ngày
 Nơi thường trú trước khi chuyển đến

Ngày tháng năm

Trưởng Công an

Chuyển đi ngày

Nơi chuyển đến

Trưởng công an

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ

Cau

7

- Họ và tên LÊ THỊ HỒNG PHƯƠNG
 Bí danh (Tên thường gọi)
 Ngày sinh 1969 Nam, Nữ Nữ
 Nơi sinh Long Khánh
 Nguyên quán Huế
 Dân tộc Minh Tôn giáo Đạo
 Nghề nghiệp Buôn bán
 Nơi làm việc
 Giấy CMND số
 Ngày cấp Nơi cấp
 Chuyển đến ngày
 Nơi thường trú trước khi chuyển đến

Ngày tháng năm

Trưởng Công an

Chuyển đi ngày

Nơi chuyển đến

Trưởng công an

- Họ và tên LE ANH HUY
 - Bí danh (Tên thường gọi)
 - Ngày sinh 1970 Nam, Nữ Nữ
 - Nơi sinh Làng R. H. H. H.
 - Nguyên quán Huế
 - Dân tộc Kinh Tôn giáo Phật
 - Nghề nghiệp Thợ may
 - Nơi làm việc
 - Giấy CMND số 271317180
 - Ngày cấp Nơi cấp
 - Chuyển đến ngày
 - Nơi thường trú trước khi chuyển đến

Ngày... tháng... năm...
 Trưởng Công an.....

Chuyển đi ngày

Nơi chuyển đến

Trưởng công an.....

- Họ và tên LE PHU CƯỜNG
 - Bí danh (Tên thường gọi)
 - Ngày sinh 1978 Nam, Nữ Nữ
 - Nơi sinh Làng R. H. H. H.
 - Nguyên quán Huế
 - Dân tộc Kinh Tôn giáo Phật
 - Nghề nghiệp Thợ may
 - Nơi làm việc
 - Giấy CMND số 271317178
 - Ngày cấp Nơi cấp
 - Chuyển đến ngày
 - Nơi thường trú trước khi chuyển đến

Ngày... tháng... năm...
 Trưởng Công an.....

Chuyển đi ngày

Nơi chuyển đến

Trưởng công an.....

- Họ và tên LÊ PHÚ THỊNH
- Bí danh (Tên thường gọi)
- Ngày sinh 1972 Nam, Nữ
- Nơi sinh Long Khánh
- Nguyên quán Huế
- Dân tộc Kinh Tôn giáo Đạo
- Nghề nghiệp thợ may
- Nơi làm việc
- Giấy CMND số
- Ngày cấp Nơi cấp
- Chuyển đến ngày
- Nơi thường trú trước khi chuyển đến

Ngày tháng năm

Trưởng Công an

Chuyển đi ngày

Nơi chuyển đến

Trưởng công an

- Họ và tên LÊ PHÚ TOÀN
- Bí danh (Tên thường gọi)
- Ngày sinh 1982 Nam, Nữ
- Nơi sinh Long Khánh
- Nguyên quán Huế
- Dân tộc Kinh Tôn giáo Đạo
- Nghề nghiệp Học Sinh
- Nơi làm việc
- Giấy CMND số
- Ngày cấp Nơi cấp
- Chuyển đến ngày
- Nơi thường trú trước khi chuyển đến

Ngày tháng năm

Trưởng Công an

Chuyển đi ngày

Nơi chuyển đến

Trưởng công an

12

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: Cơ RÊ

Họ và tên DANH PHON
 - Bí danh (Tên thường gọi)
 - Ngày sinh 1958 Nam, Nữ Nữ
 - Nơi sinh Sóc Trăng
 - Nguyên quán
 - Dân tộc Khmer Tôn giáo Thiên Chúa
 - Nghề nghiệp Chăm sóc gia đình
 - Nơi làm việc
 - Giấy CMND số
 - Ngày cấp Nơi cấp
 - Chuyển đến ngày
 - Nơi thường trú trước khi chuyển đến

Ngày tháng năm
 Trưởng Công an

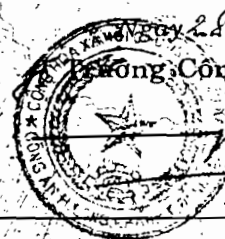
Chuyển đi ngày
 Nơi chuyển đến

Trưởng công an

13

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: Cháu

Họ và tên DANH THỊ THUY TRANG
 - Bí danh (Tên thường gọi)
 - Ngày sinh 1985 Nam, Nữ Nữ
 - Nơi sinh Làng K. xã K. huyện K.
 - Nguyên quán Sóc Trăng
 - Dân tộc Khmer Tôn giáo Thiên Chúa
 - Nghề nghiệp Học sinh
 - Nơi làm việc
 - Giấy CMND số
 - Ngày cấp Nơi cấp
 - Chuyển đến ngày
 - Nơi thường trú trước khi chuyển đến



Chuyển đi ngày
 Nơi chuyển đến

Trưởng công an

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chuyển đến

Chuyển đến

Từ ngày

tháng

năm

Ký tên đóng dấu

Ký tên đóng dấu

Chuyển đến

Chuyển đến

Từ ngày

tháng

năm

Từ ngày

tháng

năm

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

phố

MẪU SỐ NK 4

40168

GIẤY CHỨNG NHẬN

ĐĂNG KÝ NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

SỐ:

Họ và tên chủ hộ: Nguyễn Văn Loan

Số nhà: 518 Ngõ (hẻm):

Đường phố: Thánh Mẫu Đồn CAND:

Thị xã, quận, thành phố thuộc tỉnh: Xuân Hòa

Huyện Xuân Lộc

Tỉnh, thành phố: Tỉnh Đà Nẵng

Ngày 28 tháng 12 năm 1984

Trưởng công an Trần Văn

(Ký tên đóng dấu, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Văn Loan

TRÚ TRONG HỒ

Quirle
Horne

20/03/1995

BỘ NGOẠI GIAO
SỞ NGOẠI VỤ
TP. HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

03 MAR 1995

Số PLS / TM

TP. HCM. ngày tháng năm 19.....

RF1-15

THƯ MỜI

Kính mời gia đình Ông. Bà LE VAN NGOC

đến đủ 8 người. tại ☐ 6 Thái Văn Lung - Q. 1

☒ 184 Bis Pasteur - Q. 1

vào lúc 13 giờ ngày 31 tháng năm 199..... để :

☒ Tiếp xúc làm thủ tục nhập cảnh

☐ Đăng ký chuyển bay

☐ Thông báo về kết quả nhập cảnh

☐ Thông báo, tìm hiểu việc có liên quan đến Ông Bà.

☐

(Khi đi nhớ mang theo đầy đủ những giấy tờ ghi phía sau)

Người tiếp : Quin

T.L. GIÁM ĐỐC

Hẹn 8 giờ ngày 03/04

một người đến làm hồ sơ

Hẹn 11 giờ ngày 05/04

8 người đến gặp phái đoàn

LUU VAN TANG

Giấy tờ mang theo cho mỗi người trong gia đình

(Bản chính và bản photocopy) :

- ☐ Chứng minh nhân dân hoặc tương đương
- ☐ Hộ chiếu hoặc giấy xuất cảnh
- ☐ Giấy bảo lãnh; Giấy hứa nhập cảnh
- ☐ Khai sinh người xin đi và người bảo lãnh
- ☐ Hôn thú hoặc Ly hôn hoặc Giấy xác nhận độc thân
- ☐ Giấy giao nhận con nuôi
- ☐ Giấy khai tử
- ☐ Hộ khẩu
- ☐ Giấy đăng ký ngoại kiều thường trú (nếu có)
- ☐ Thư từ, hình ảnh mới nhất của người bảo lãnh
- ☐ Sơ yếu lý lịch
- ☐ Giấy ra trại

Long khánh, ngày 05 tháng 6 năm 1997.

Kính Gởi Bà Giám Đốc ODP

Thưa Bà Giám Đốc

Tôi là LÊ VĂN NGỌC IV 362500 danh sách phỏng vấn RF1-15

Đây là lần thứ 3 tôi gửi đến Bà đơn xin cứu xét này tiếp theo 2 lần trước đã gửi đến ODP.

Lần I ngày 9 tháng 4 năm 1995 (đính kèm)

Lần II ngày 7 tháng 12 năm 1995

Tôi có nhận được phiếu buu điện hồi báo ODP ký ~~hợp~~ hồ sơ ngày 9 tháng 6 năm 1995. Xin Bà Giám đốc vui lòng cứu xét lại hồ sơ để giúp đỡ Gia đình tôi.

Rất mong từng ngày, từng giờ sự quan tâm giúp đỡ với lòng nhân ái của Bà Giám Đốc và của nước Mỹ.

Nay kính.

- Danh sách phỏng vấn RF1.15

- Số hồ sơ IV 362500



LÊ VĂN NGỌC.

Dong Nai Province, December 7, 1995

TO : DIRECTOR OF ODP OFFICE File : IV-362500/Rf1-15
AMERICAN EMBASSY
PANJABHUM BUILDING 9TH FL.
127 SOUTH SATHORN ROAD
BANGKOK 10120 - THAILAND

Dear Madam !

It's continued on the application for claims dated on April 9, 1995 by my family's case with P.A. : Mr.LE VAN NGOC, IV - 362500 with the Interview List No.Rf1-15 to apply for reconsideration to my family's case for being re-interviewed, so far, I haven't yet been received any information from your ODP Office.

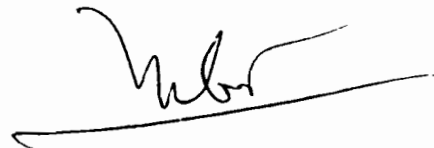
I respectfully send the application to your ODP Office for your reconsideration with attached documents of my family's case again and file for sponsor from Mr.TRUONG VAN NAM for my family's case.

In the meantime, I wish to express my profound gratitude to you and I hope to be relied on humanitarian reconsideration under the U.S.Government's ODP from your ODP Office.

Mailing address :

Mr.LE VAN NGOC
518 Thanh Mau Street,
Xuan Loc Townlet,
Long Khanh District,
Dong Nai Province,
VIETNAM.

Yours respectfully,



Mr.LE VAN NGOC

HochiMinh City- April 9th- 1995

TO: Director ODP Office
Panjabhum Building (9th floor)
127.S.Sathorn Tai Road;
BANGKOK, 10120-THAILAND.

Dear Mr. Director,

On the April-5th- 1995, our family of 08 persons was interviewed by the VN List No: RF1-15 in the room No: 6, but the US ODP Interview team had refused our entire family of 8 persons by the reason:

- The 4 ID Cards including of:
 - LE VAN NGOC- Family head
 - LE THI LOC UYEN(my daughter)
 - LE ANH HUY(my son)
 - LE PHU CUONG(my son)

Why these ID cards were signed on the same date and same month? due to the not passing through all the main reasonable legal causes, that I had tried to explain and display clearly to the US ODP Interview TM. I beg you to explain as follows:

1- About myself, LE VAN NGOC, the Head of the family.

Formerly I was not yet allowed to be entered my name into the house hold family residential book, because I didn't make the ID Card yet. although that I was turned in the citizen rights since April-1982.

After many times of making the requests to ask for, encountering a lot of complicated hardships about paper-works, then, I was considered for permitting me to be entered into the house hold family residential book since April/1992(enclosed here is the photocopy of house hold residential book, which had noted my name in it, on the date that I was allowed to enter in the house hold family residential book).

I had encountered a lot of discrepancies and also a lot of difficulties about the papers processing of the formalities related. in order to be authenticated by the local area authorities to come back to Bien Hoa-Dong Nai province to request for making the ID Card. That is the true reason for answering the questions from the US ODP team, why being turned in the citizen rights in 1982, but, till this time to be allowed to make the ID Card?

2-About my 3 children:

- LE THI LOC UYEN
- LE ANH HUY
- LE PHU CUONG

They had been lost by robber their luggages hand sacks on the bus No: 47A-4653 on: April 17-1994. while they travelled on the Saigon route to HUE for visiting their native country land. including of:

-3 ID Cards- an amount of money- their clothes-and a number of cloth stuffs to make as the gifts to offer to the family.(Enclosed the photocopy of the request for reporting of losses dated April-24-1994). being certified by the public security section).

Therefore, by the way of this chance I had made the request for:
1-for me: LE VAN NGOC to be allowed to make the ID Card', because since before till present I was not yet granted the ID Card.
2-To request for remaking again the ID Cards for all of my children:

-LE THI LOC UYEN- LE ANH HUY- LE PHU CUONG-

That's the reason why 4 of us, got granted the ID Cards by the same date and same month' similarly together by the signing.

Dear Mr.DIRECTOR of US ODP OFFICE:

From 1975 - 1980, throughout the 5 years of forcing to undergo the reeducation, suffering a lot of miseries, coming up to the deep canopy jungle, and coming down to the poisonous streams and creeks. a lot of tears and sweats had been poured out' in the hate and shame, mostly the Blood mixed with the sweat within the reeducation labour-works.

By this same time also, the local area at the place that my family and kids were residing, it is not lacked the parts of funeral mourning and dead facts happened also' With my 8 children who are still innocent and still young, my wife could not afford to bear them' and also to face towards the rough and hard situation and circumstances at all': Starving and having no rice to eat', the children are so crowded and miserable' the house was collapsed and torn off during the war-time of 1975, all the family belongings were lost all'. the local area authorities oppressed us and forced us to chase my wife and children away, the losses and damages of our house, and also they forced them to go to the new economic zone'

To detain loose my wife for one day together with a number of the other families having the situations that their husbands underwent the reeducation, to force them to sign on the papers to accept to move to the new economic zone, so, their husbands will be released to go home' if they won't accept to sign their names on that paper, so, their husbands still are detained.

There was no any other way at all', my wife and kids they must flee away and hide themselves, they had to disperse to the market to find the eatings

The grown-up kid must carry the water for the hiring people, the stevedore: the cargoes -merchandises for the hiring people, the young children tried to wash and clean the dishes for earning their livings roughly' At night time they dared to come back on their old house foundation ground base-ent to stretch the nylon sheet to take a shelter from the rain and the wind as their home to live in. The life was very miserable and rough and full of scaring and worrying, my wife and kids waited for day-by-day, hoping that I sooner come back home'

On the date of my return, it was more and more rough and miserable'
The local area authorities frightened me and forced me to move my family to the new economic zone' The reeducation camp released paper No:160/GRT dated May-6-1980. had noted the local area authorities put me under the probation control for 12 months period' but, I had been probated under almost 3 years' from: May-1980 to: Sep-1982'(Decision No: 1552/QĐ-UBT dated Sep-29-1982' to turn-in my citizen rights).)

Then later for many times differently, the processing of the papers were hard to do so, then, I was allowed to enter into the household family residential book'on April-1992'

Throughout the many 20 years since 1975 till present(1995), our family all the 'times lived in the situation to be mistreated and oppressed'

Today cahse out the house, and tomorrow chase out the land, and they hounded to surround and under-arrest my sons to force them to join the army to carry out their draft ages, to go to labour-work in the remoted area, and about myself ,I must go to grave and take out all the tombs to get the dead skeletons of the communist K.I.A.'s ,etc.. in all the hamlets and villages to move back these skeletons to the city-town''Our family all the times lives in the fear and worry' the poor and miserable life became more and more harder',all the times we could not be peaceful in minds' within the statu's of frightened'

The unique way to flee the life of full pressures and worrring, and als we request the US ODP Agency to please open your generosity and humanitarian act and heart to please consider our case of our family to allow us to migrate in the USA. to help our children a new life having their future later-on.

Our family thansk Dear Sir Mr.DIRECTOR'

Respectfully yours,

LONG KHANH, MAY- 6th- 1995

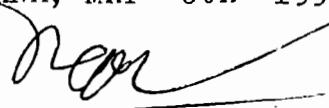
ENCL:

01 photocopy of camp released paper.

01 photocopy of house hold family residential book.

01 extraction photocopy of report for losses.

01 notification slip on the interview date.


LE VAN NGOC

RF1-15

IV: 362500

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam

Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

ĐƠN CỜ MẤT

Kính gửi : Đồn Công An Thủ Trấn Xuân Lộc
Huyện Long Khánh Đồng Nai
Về việc : Mất giấy chứng minh nhân dân

Tôi tên là : Lê Văn Ngọc

Sinh ngày : 23-11-1936 tại Huế

Nghề nghiệp : Làm ruộng

Hiện ở : 518 đường Thành trấn Thủ Trấn
Xuân Lộc Long Khánh Đồng Nai.

Kính trình Đồn Công An sẽ việc như sau : Ngày
17-4-1994 các con chúng tôi có mất 03 giấy
chứng minh nhân dân :

1 - Lê Thị Lộc Uyên, sinh 06-02-1965 tại Saigon.

2 - Lê Anh Huy, sinh 27-08-1970 tại Xuân Lộc.

3 - Lê Thái Cường, sinh 31-05-1979 tại Saigon.

Lý do : Từ ngày mất giấy của gia đình bị
kẻ gian đánh cắp trên xe đồ mang bên đò
từ Xuân Lộc đi Quảng Nam đã vắng trong dịp
tôi và các con tôi từ Saigon về Huế thăm
quê nhà.

Ngoài ra xin Đồn chứng thực cho tôi
là Lê Văn Ngọc, sinh 23-11-1936 tại Huế trước
làm giấy chứng minh nhân dân từ từ ngày
học tập cải tạo về đến nay chưa được cấp.

Xin quý Đồn chứng thực sự việc để
cho tôi và các con tôi được cấp giấy chứng
minh nhân dân mới.

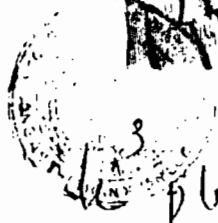
Thủ Trấn Xuân Lộc, Ngày 24-4-1994.

Lê Văn Ngọc

Lê Văn Ngọc



Anh Hai



phó trưởng



trưởng

X R L

3.1.1 có thể và phải cần
theo có thể của các đơn vị
như thế này theo đó
và có thể 28/4/94.
Hàng này xin chào các

ngày 28/4/94

Đó là 72X



Nguyễn Văn Sinh

THE IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE
OF THE UNITED STATES OF AMERICA

Dear/Kính gửi: LE VAN NHO (87)
(ODP applicant/Tên người đứng đơn)

IV# 1 AF1-15

- 1) ☐ We regret we are unable to approve your application for refugee resettlement admission to the United States.

To be resettled in the United States as a refugee, an applicant must meet the statutory definition of refugee contained in section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA), as amended. Refugee status can be approved only if the applicant establishes a credible claim of persecution or a well-founded fear of persecution on account of race, religion, nationality, membership in a particular social group, or political opinion. Additionally, all applicants for refugee status in the United States must establish that they are not precluded from entry into the United States under other sections of law.

During your interview with an officer of the United States Immigration and Naturalization Service (INS), your claim to having been persecuted or having a well-founded fear of persecution was reviewed. At that time, you were given the opportunity to present evidence, documentation, and/or an accumulation of detail through verbal testimony of the events or circumstances that support your claim of persecution or a well-founded fear of persecution. After carefully reviewing your account of these events and surrounding circumstances, it has been determined that you do not qualify for refugee status.

- 2) ☐ You may be eligible for Public Interest Parole (see attached letter).
- 3) ☐ We are unable to approve your application for resettlement in the United States under the Public Interest Parole program because you do not meet the criteria indicated below:

3a) ☐ Married sons and daughters (of former re-education camp detainees who are eligible as refugees) must have approved petitions filed on their behalf, or on behalf of their spouse, by a sibling or closer relation who is currently residing in the United States, who is willing to pay transportation costs, and who demonstrates that he/she has the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3b) ☐ Former US government or private company employees who are not eligible for refugee status may be considered for public interest parole only if they have siblings or closer relations currently residing in the United States who are willing to pay transportation costs and demonstrate that they have the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3c) ☐ Unmarried children of former US government or private company employees who are approved as Public Interest Parolees are allowed to accompany their parents to the United States only if the children are under the age of twenty-one.

3d) ☐ Not Credible

	US INTERVIEW TEAM
<i>Mary J. [Signature]</i>	HO CHI MINH CITY

Officer of the US Immigration and Naturalization Service
Viện Chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch Hoa Kỳ

Date/Ngày

Applicant Copy

INS-1
Refugee/PIP denial (12/92)

SỔ DI TRÚ NHẬP CỬ VÀ NHẬP TỊCH HOA KỲ

- 1) Chúng tôi rất tiếc chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tị nạn tái định cư tại Hoa Kỳ của Ông/Bà được.

Để được tái định cư tại Hoa Kỳ như một người tị nạn, người nộp đơn phải hội đủ định nghĩa do luật pháp qui định về người tị nạn có trong điều khoản 101(a)(42) của Đạo Luật Di Trú Nhập Cử Và Nhập Tịch đã được bổ sung sửa đổi.

Diện tị nạn chỉ có thể được chấp thuận nếu người nộp đơn đưa ra những lời khai bị ngược đãi đáng tin cậy, hoặc những lo sợ bị ngược đãi thấy rõ, vì lý do chủng tộc, tôn giáo, quốc tịch, hội viên của những nhóm hội hợp đặc biệt, hoặc phát biểu ý kiến chính trị. Thêm vào đó, những người nộp đơn xin tị nạn ở Hoa Kỳ phải chứng minh không bị loại ra khỏi sự nhập cử Hoa Kỳ do những điều luật khác nữa.

Trong khi được phỏng vấn bởi viên chức Sở Di Trú Nhập Cử Và Nhập Tịch (INS), những lời khai về sự ngược đãi và sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ đã được duyệt xét lại. Ngay lúc đó, Ông/Bà đã có cơ hội để đưa bằng chứng, tài liệu, và những chi tiết góp nhặt qua lời chứng về những sự kiện, hoặc hoàn cảnh để bổ túc thêm cho lời khai bị ngược đãi hoặc sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ.

Sau khi đã duyệt xét cẩn thận sự tường trình về những sự kiện và hoàn cảnh xung quanh, chúng tôi đã quyết định rằng Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn tị nạn.

- 2) Ông/Bà đủ tiêu chuẩn theo diện Tam Dung Vì Công Ích (PIP) (coi thủ dịnh kèm).

- 3) Chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tái định cư vào Hoa Kỳ theo diện Tam Dung Vì Công Ích (PIP) bởi vì Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn đã được chỉ dẫn sau đây:

3a) Con trai và con gái đã có gia đình (của cựu cải tạo viên đã được chấp thuận là người tị nạn) phải có đơn xin đã được chấp thuận do anh em hoặc thân nhân gần, hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ nộp bảo lãnh cho họ hay cho vợ/chồng họ và thân nhân cũng ủng thuận trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tạm dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.

3b) Cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư không đủ tiêu chuẩn ở tình trạng tị nạn có thể được coi như là người tạm dung vì công ích nếu họ có anh em hoặc thân nhân gần hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ ủng thuận trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tạm dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.

3c) Những người còn độc thân của cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư đã được chấp thuận là người tạm dung vì công ích, chỉ được phép đi theo cha mẹ tới Hoa Kỳ nếu những người con này dưới 21 tuổi.

Please see the reverse for an English translation
(Xin coi bản dịch tiếng Anh ở mặt sau)

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

SEP 22, 1994

TO WHOM IT MAY CONCERN:

LE VAN NGOC	BORN	23 NOV 36	PA (IV	362500)
NGUYEN THI LOAN	BORN	30 JUL 43	WIFE	
LE THI LOC UYEN	BORN	6 FEB 65	UNMARRIED DAUGHTER	
LE THI GIA KHANH	BORN	1 NOV 67	UNMARRIED DAUGHTER	
LE THI HONG PHUONG	BORN	11 JUL 69	UNMARRIED DAUGHTER	
LE ANH HUY	BORN	27 AUG 70	UNMARRIED SON	
LE PHU CUONG	BORN	31 MAY 72	UNMARRIED SON	
LE PHU TOAN	BORN	21 JUL 82	UNMARRIED SON	

ADDRESS IN VIETNAM: 518 DUONG THANH MAU
XUAN HOA
LONG KHANH
DONG NAI

VEWL#: 79006

ODP yeu cau cho nhung nguoi co ten ghi tren day duoc phep den du cuoc phong van khi ho duoc moi, de quyet dinh tieu chuan tai dinh cu o Hoa Ky. Tuy nhien, quyet dinh cuoi cung chi duoc xac dinh sau cuoc phong van voi mot vi Tham Tan Bo Ngoai Giao Hoa Ky hoac mot Vien Chuc So Di Tru Hoa Ky va sau khi ho so y te can thiet da hoan tat. Ho so duoc chap thuan va su ra di cua ho se tuy thuoc vao mot quyet dinh chinh thuc phia My cho rang da hoi du tat ca nhung tieu chuan luat dinh ve nhap cu va nhung qui dinh ve y te.

Trong vai truong hop, co the (nhung) nguoi co ten ghi tren se mat tieu chuan tai dinh cu ke ca viec khong co du chung minh ve lien he gia dinh, khong hoi du tieu chuan ve chinh sach ti nan cua Hoa Ky ap dung chung tren toan the gioi; hoac nhung thay doi khac da anh huong den tieu chuan tai dinh cu. Vi the qui vi khong nen voi dan xep viec ra di, ban nha cua hoac xin nghi viec cho toi khi nhan duoc quyet dinh cuoi cung cho phep ra di cua ca phia chinh phu My va chinh quyen Viet Nam.

STATE DEPT.
MINISTRY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
Martin L. Sardinias
BANGKOK
SARDINAS
US ORDERLY DEPARTURE PROGRAM

9031948

LOI-1

Orderly Departure Program
Box 58 - US Embassy
APO AP 96546

LE VAN NGOC
518 DUONG THANH MAU
XUAN HOA
LONG KHANH
DONG NAI
VIET NAM

IV Number : 362500

Dinh kem đây là Thư Giới Thiệu (LOI) do Chương Trình Ra Đi Có Trật Tự (ODP) Hoa Kỳ cấp. Những người có tên trong to LOI nên trình giấy này cùng với đơn xin xuất cảnh đến chính quyền Việt Nam để được phép xuất cảnh và gặp phải đoàn phòng vệ Mỹ ở thành phố Hồ Chí Minh. Nên ghi nhận là trong vai trường hợp con cái đã kết hôn và con cái con đẻ trên 21 tuổi không đủ điều kiện để có tên trong to LOI. ODP đề nghị quý vị nên giữ một bản sao của to LOI. Khi quý vị liên lạc thư tu với ODP, luôn luôn nhớ đề số IV đúng như số IV ghi trên đây.

ODP đang duyệt xét hồ sơ đưa vào thư tu ưu tiên theo từng loại. To LOI đính kèm là do kết quả loại hồ sơ của quý vị trong lịch trình ưu tiên của ODP. Nếu quý vị còn thân nhân khác trong gia đình mà hồ sơ của họ chưa được duyệt xét, họ sẽ phải đợi cho tới khi hồ sơ của họ tới lịch trình ưu tiên của ODP.

ODP không làm gì thêm cho hồ sơ của quý vị cho tới khi quý vị có tên trong danh sách phòng vệ phía Việt Nam gửi cho ODP. Khi quý vị có xuất cảnh, thường quý vị cũng có tên trong danh sách phòng vệ phía Việt Nam. Tuy nhiên, quý vị cũng nên biết là thường phải mất nhiều tháng kể từ ngày quý vị có xuất cảnh đến ngày ODP nhận được danh sách danh sách phòng vệ phía Việt Nam. Khi cần thêm tin tức khác, ODP sẽ liên lạc với quý vị.

O ngoại Hoa Kỳ, khi liên lạc với ODP, xin quý vị gọi tới:
ODP, 127 Panjabum Building, Sathorn Tai Rd., Bangkok, Thailand 10120.

Dinh kèm: Giấy Giới Thiệu (LOI)

LOI-3
PA/VN

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM
AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP
to be completed by relative/friend in USA

DV-362500
HO-46

I

YOUR NAME TRUONG VAN NEN YOUR ALIEN STATUS IS:
DATE OF BIRTH 01-23-39 U.S. CITIZEN ☐ Number: _____
PLACE OF BIRTH Sa Dec, Vietnam PERMANENT RESIDENT ☐ A# _____
ADDRESS IN USA 1620 7th St. #2 REFUGEE ☒ A# 73-342-199
Box 4 DATE OF ENTRY INTO USA 09 / 01 / 94
FROM WHICH COUNTRY? Vietnam
TELEPHONE NO. (HOME) 515/1040-7005 VOLUNTARY AGENCY WITH WHICH YOU ARE NOW
(WORK) 4 IN CONTACT Iowa DHS/ Bureau of Refugee Services

II

INFORMATION ON APPLICANTS IN VIETNAM

Important:

* The Principal Applicant(P.A.) is your closest relative to be considered for US entry.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (P.A.) LE VAN NGOC
ADDRESS IN VIETNAM 518 Duong Thanh Mau, Xuan Hoa, Long Khanh, Dong Nai, Vietnam
HAVE YOU FILED IMMIGRANT VISA PETITIONS? No CATEGORY? N/A
DATE AND PLACE OF FILING N/A
DOES P.A. HAVE VIETNAMESE EXIT PERMIT? YES X NO NO NUMBER? PT 038399/94

I AM THE: HUSBAND ☐ WIFE ☐ PARENT ☐ CHILD ☐ BROTHER ☐ SISTER ☐
OTHER FRIEND OF THE PRINCIPAL APPLICANT.
(Specify)

List below the persons to be considered for admission to the United States. In the column MS (marital status) indicate married (M), divorced (D), widowed (W), or single (S).

NAME In Vietnamese Order	DATE OF BIRTH	PLACE OF BIRTH	SEX	MS	RELATION TO P.A.	ADDRESS
1. LE VAN NGOC	mo/da/yr 11/23/36	Vietnam	M	M	Principal Applicant	518 Duong Thanh Mau, Xuan Hoa, Long Khanh, Vietnam
2. NGUYEN THI LOAN	07-30-43	Vietnam	F	M	Wife	
3. LE THI LOC UYEN	02/06/65	Vietnam	F	S	Daughter	- same as above-
4. LE THI GIA KHANH	11/01/67	Vietnam	F	S	Daughter	- same as above-
5. LE THI HONG PHUONG	07/11/69	Vietnam	F	S	Daughter	- same as above-
6. LE ANH HUY	08/27/70	Vietnam	M	S	Son	- same as above-
7. LE PHU CUONG	05-31/72	Vietnam	M	S	Son	- same as above-
8. LE PHU TOAN	07-21/82	Vietnam	M	S	Son	- same as above-
9.	/ /					
10.	/ /					
11.	/ /					
12.	/ /					
13.	/ /					
14.	/ /					

THIS FORM IS FREE; IT MAY BE REPRODUCED BY ANYONE.

III

FAMILY TREE

The information below relates to you, the USA relative.

List all of your relatives requested below even if they are already listed on Page 1. Please include relatives who are already in the USA or other countries as well as those in Vietnam. We must establish your entire family. (If there is not enough room, continue on separate sheet.)

NAME	SEX (circle one)	DATE OF BIRTH mo/day/yr	COUNTRY OF BIRTH	MARRIED? (circle one)	LIVING/DEAD?	ADDRESS
A. Your husband/wife Nguyen Thi Truoc	M/F ☒	05-05-44	Vietnam	Yes/No ☒	Living	Des Moines, USA
B. Your other husbands/wives None	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
C. Your children Truong Long Khanh	M/F ☒	07-12-68	Vietnam	Yes/No ☒	Living	Des Moines, USA
Truong Thi Kim Hoang	M/F ☒	12-18-69	Vietnam	Yes/No ☒	Living	Des Moines, USA
	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
D. Your parents Truong Van Nghiem	M/F	Unknown	Vietnam	Yes/No	Dead	
Yo Thi Hui	M/F	Unknown	Vietnam	Yes/No	Dead	
E. Your brothers/sisters None	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		

IV A.

U.S. GOVERNMENT EMPLOYMENT

If the Principal Applicant or any accompanying relative in Vietnam was a U.S. Government employee, please complete this section.

N/A

NAME OF EMPLOYEE _____

AGENCY: EMBASSY ☐ USAID/USOM ☐ CORDS ☐ USIS ☐ USARV/MACV/DAO ☐ OTHER _____

SECTION/DIVISION/OFFICE _____

LAST POSITION: _____ LAST GRADE: _____

DURATION OF EMPLOYMENT: FROM _____ TO _____

PLACE _____ NAME OF LAST SUPERVISOR _____

REASON FOR SEPARATION _____

SECTION/DIVISION/OFFICE _____

PREVIOUS POSITION: _____ PREVIOUS GRADE: _____

DURATION OF EMPLOYMENT: FROM _____ TO _____

PLACE _____ NAME OF SUPERVISOR _____

REASON FOR SEPARATION _____

VIIVIETNAMESE GOVERNMENT OR MILITARY SERVICE

If the Principal Applicant or any accompanying relative worked for the Vietnamese Government or served in the Vietnamese military prior to 1975, please complete this section.

NAME OF PERSON LE VAN NGOC
 MINISTRY OR MILITARY UNIT 18th Division TITLE OR RANK Lieutenant
 PLACE Long Khanh, Vietnam FROM ? TO 04-30-75
 JOB DESCRIPTION _____
 LIST ANY AWARDS, COMMENDATIONS, OR MEDALS RECEIVED FROM THE U.S. GOVERNMENT:

DID YOUR RELATIVES WORK CLOSELY WITH AMERICANS? YES ☐ NO ☒ IF YES,
 PLEASE DESCRIBE: _____
 NAMES/RANKS OF ANY AMERICAN ADVISORS _____

VIIIRE-EDUCATION

DID THE PRINCIPAL APPLICANT OR ANY ACCOMPANYING RELATIVE SPEND TIME IN REEDUCATION?
 YES ☒ NO ☐

NAME _____ DURATION from _____ to _____
 NAME _____ DURATION from _____ to _____

IXREMARKS

Are there any special considerations or comments that would affect your relatives' eligibility?

- FORMER REEDUCATION DETAINEE
- ELIGIBLE UNDER HO PROGRAM

IF MORE SPACE IS NECESSARY FOR YOU TO ADD MORE COMPLETE INFORMATION ABOUT ANY OF THE ITEMS REQUESTED ON THIS AFFIDAVIT, PLEASE WRITE THAT INFORMATION ON A SEPARATE SHEET TO BE ATTACHED TO THE AFFIDAVIT. THIS WILL BE NECESSARY IF MORE THAN ONE FAMILY MEMBER WORKED FOR THE U.S. GOVERNMENT, A U.S. COMPANY, OR THE VIETNAMESE GOVERNMENT.

XNOTARIZATION

I swear that the above information is true. I understand that any false statement could jeopardize my immigration status in the United States.

Le Van Ngoc
 Signature of Applicant

Subscribed and sworn to me

this 4th day of April, 1975

David J. Baccan
 Signature of Notary

My commission expires: 10-06-95

SEAL OF NOTARY

NOTE: If you are a refugee or Permanent Resident Alien, please attach a copy of your I-94 (refugee) or I-151/I-551 (Permanent Resident Alien) green card to the completed affidavit. Do not photocopy your Naturalization Certificate.

THIS FORM IS FREE; IT MAY BE REPRODUCED BY ANYONE.

IV B.

U.S. GOVERNMENT TRAINING OR SCHOOLING IN VIETNAM

Was any training or schooling provided by the U.S. Government for the Principal Applicant or any accompanying relative? YES ☐ NO ☒

FOR: (NAME) _____

DATE _____ SCHOOL _____ PLACE _____

FROM _____ TO _____

FROM _____ TO _____

DESCRIBE: _____

V PRIVATE EMPLOYMENT

If the Principal Applicant or any accompanying relative worked for a U.S. company or organization, please complete this section.

NAME OF EMPLOYEE _____ N/A

JOB TITLE _____

NAME OF COMPANY or ORGANIZATION _____

SUPERVISOR'S NAME _____

PLACE _____ FROM _____ TO _____

JOB DESCRIPTION _____

EMPLOYEE NUMBER _____ BADGE NUMBER _____ PAYROLL NUMBER _____

REASON FOR SEPARATION _____

NAME OF PREVIOUS COMPANY or ORGANIZATION _____

PREVIOUS JOB TITLE _____ SUPERVISOR'S NAME _____

PLACE _____ FROM _____ TO _____

JOB DESCRIPTION _____

EMPLOYEE NUMBER _____ BADGE NUMBER _____ PAYROLL NUMBER _____

REASON FOR SEPARATION _____

VI TRAINING OR SCHOOLING OUTSIDE VIETNAM

If the Principal Applicant or any accompanying relative in Vietnam was trained or educated outside Vietnam, please complete this section.

NAME OF STUDENT/TRAINEE _____ N/A NAME OF SCHOOL _____

DESCRIPTION OF COURSES _____

PLACE _____ DEGREE/CERTIFICATE _____

WHO PAID FOR THE TRAINING? _____

DURATION OF TRAINING FROM _____ TO _____

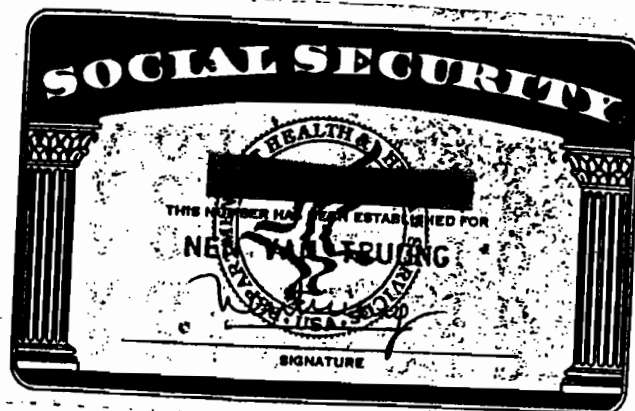
NAME OF STUDENT/TRAINEE _____ NAME OF SCHOOL _____

DESCRIPTION OF COURSES _____

PLACE _____ DEGREE/CERTIFICATE _____

WHO PAID FOR THE TRAINING? _____

DURATION OF TRAINING FROM _____ TO _____



Departure Number

929911190 03

Immigration and
Naturalization Service

I-94

Departure Record

ADMITTED AS A REFUGEE
PURSUANT TO SEC. 207 OF
THE I&N ACT. IF YOU
DEPART THE U.S. YOU WILL
NEED PRIOR PERMISSION
FROM I&NS TO RETURN.
EMPLOYMENT AUTHORIZED

SEP 1953 SEP 01 1994
(Port) (Date) (Imm. Off)

TRUONG

15. First (Given) Name

NEN VAN

16. Birth Date (Day/Mo/Yr)

23 01 39

17. Country of Citizenship

VIETNAM

Warning -A nonimmigrant who accepts unauthorized employment is subject to deportation.

Important - Retain this permit in your possession; you must surrender it when you leave the U.S. Failure to do so may delay your entry into the U.S. in the future.

You are authorized to stay in the U.S. only until the date written on this form. To remain past this date, without permission from immigration authorities, is a violation of the law.

Surrender this permit when you leave the U.S.:

- By sea or air, to the transportation line;
- Across the Canadian border, to a Canadian Official;
- Across the Mexican border, to a U.S. Official.

Students planning to reenter the U.S. within 30 days to return to the same school, see "Arrival-Departure" on page 2 of Form I-20 prior to surrendering this permit.

Record of Changes

A# 73342199 V# V095922 IV# 123738
DES MOINES IA 50314 IOWA

Port:

Departure Record

Date:

Carrier:

Flight #/Ship Name:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

Mẫu số 001-1
T.G, ban hành
theo công văn
số 2565 ngày 27
tháng 11 năm 72.

TÂN ƯỚP

GIẤY TẠO TẠM

Thống tư số 9.5 - BQL/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội Vụ.

Thi hành án văn, quốc gia tha số _____ ngày _____
tháng _____ năm _____ 40/QĐ 28

04 1980

BỘ NỘI VỤ

Đây cấp giấy tha _____ của cơ tên sau đây:

Họ, tên khai sinh: _____

LÊ VĂN NGỌC

Họ, tên thường gọi: _____

Họ, tên bí danh: _____

Sinh ngày _____ tháng _____ năm _____

23 11 1936

Nơi sinh: _____

HUẾ

Đã được _____ trước khi bị bắt _____

518 Đường Thánh mẫu Xuân Lộc ĐỒNG NAI.

Cơ sở _____

Thiếu úy đại đội trưởng chỉ huy công vụ.

Đã được _____ in phát _____

26 tháng 6 năm 1975.

TTCT

Ngày _____ tháng _____ năm _____

Đã bị bắt ở _____ lần, cộng thành _____ năm

Đã được thả ở _____ lần, cộng thành _____ tháng

Đã ở tù tại _____

518 Đường Thánh mẫu Xuân Lộc ĐỒNG NAI.

Đã xét quá trình cải tạo _____

Quản chỗ tại địa phương 12 tháng.

Lần này được thả _____

Của _____

Đã được _____

Đã được _____

Họ tên, chữ ký
Người được cấp giấy

Ngày 06 tháng 05 năm 1980
Giám thị

Nguyễn Văn Ngọc



Công an tỉnh Đồng Nai
Gao y bảo chứng tài liệu gởi tại
phòng hồ sơ lưu trữ công an tỉnh Đồng Nai

Ngày 22 tháng 06 năm 1984



Trần Văn Hoàng

Số: 1552 /QĐ-UBT

— 00 —

Biên hoà, ngày 20 tháng 9 năm 1932.

- Căn cứ nghị định số 24/CP ngày 2 tháng 2 năm 1986 của Hội đồng Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn của UBND cấp Tỉnh .
- Căn cứ sắc lệnh số 175/SL ngày 15 tháng 8 năm 1975 của Chủ tịch nước và nghị định số 298/TTG ngày 15 tháng 8 năm 1975 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về việc quản chế giáo dục những đối tượng đã mãn hạn tù hoặc tập trung giáo dục cải tạo tha về .
- Căn cứ biên bản họp xét duyệt của khối Nội chính huyện Xuân lộc ngày 2/ tháng 9 năm 1982 và theo sự đề nghị của Ban Giám đốc Ty Công an Đồng Nai .

U Y E T - ~~///~~) I N H

Họ và tên : . . . Lê . Văn . Ngọc
 Năm sinh : . . . 23-11-1936
 Trú quán : 518 Thôn Nhữ Nam Xuân Hòa TX Hòa Huyên Xuân
 Cấp bậc chức vụ cũ : Thiếu úy . Ban II . Chi Hủy .
 Đơn vị : . . . Đại đội Công an
 Quân chủng ngày tháng năm :

Điều 2: Các Ông Chánh văn phòng Ủy ban Nhân dân Tỉnh, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Huyện, Xã, Phường và đường sự căn cứ quyết định thi hành.

TU UỶ BAN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
Phó Chủ tịch

Đã ký

~~HOÀNG VINH PHÚ~~

phạm văn Nã

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH HAY THÀNH PHỐ

QUẬN: DUC TU

XÃ: BINH TRUC

Số hiệu: 185

TRÍCH-LỤC

CHỨNG-THƯ HÔN-THỦ

Tên, họ người chồng LE - VAN - NGOC

nghề-nghiep Tho - ky

sinh ngày Hai mươi ba tháng muoi một năm một ngàn chín trăm ba mươi sáu

tại Thái-Trach, Thành nội, Huế

cư-sở tại

tạm-trú tại 493/201 ter LE VAN DUET, SAIGON

Tên, họ cha chồng LE - VAN - THANH (sống) 47 tuổi

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ mẹ chồng NGUYEN - THI - YEN (sống) 43 tuổi

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ người vợ NGUYEN - THI - LOAN

nghề-nghiep Tho - ky

sinh ngày Ba mươi tháng bay năm một ngàn chín trăm bốn mươi

tại Bình-lập, Tân an

cư-sở tại

tạm-trú tại Ap Nui đất, Biên hoà

Tên, họ cha vợ NGUYEN - VAN - TRANG (sống) 45 tuổi

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ mẹ vợ NGUY - THI - VINH (chết)

(Sống chết phải ghi rõ)

— Ngày cưới Ba mươi tháng bay năm một ngàn chín trăm sáu mươi

— Vợ chồng khai có hay không lập hôn-kế

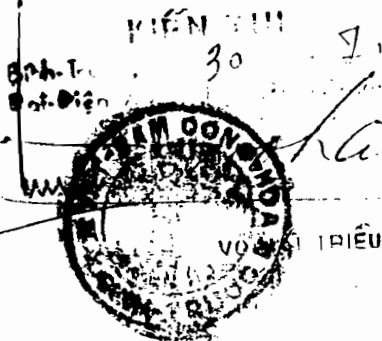
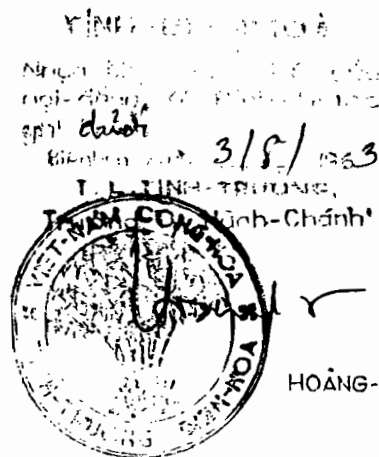
ngày tháng năm

tại

Trích y bản chính

BINH TRUC, ngày 30 tháng bay năm 1963
Viên-chức Hộ-tịch,

LE VAN THANH



NGUYỄN-VĂN-LỊCH



GIẤY KHAI SINH

Họ và tên LÊ VĂN NGỌC Nam hay nữ Nam
Ngày, tháng, năm sinh 23.11.1936 Ngày hai mươi ba tháng mười
một năm một ngàn chín trăm ba mươi sáu.
Nơi sinh Thái Trạch, Huế
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phản khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Nguyễn Thị Yến</u>	<u>Lê Văn Thanh</u>
Tuổi	<u>1928</u>	<u>1914</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Nội Trợ</u>	<u>(Chết)</u>
Nơi thường trú	<u>Thái Trạch, Huế</u>	

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai.

Lê Văn Ngọc 1936 Thường Trú 518 khu An Hoà Thị trấn
Xuân Lộc Đồng Nai.

Người đứng khai ký

Lê Văn Ngọc.

Đăng ký ngày 12 tháng 07 năm 1989

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Trích lục Bộ Khai Sinh năm 1989

Thị Trấn Xuân Lộc 20.6.1994

T/M/UBND. THỊ-TRẦN XUÂN LỘC



Chánh Văn Phòng

MIỀN LÊ

Số hiệu 181

KHAI SANH

Chứng cho hợp Pháp:

Chứng cho hợp Pháp:

Bình-Lập

16

QUAN-TRƯỞNG



Chứng thật chữ ký tên của Ông Hội-Viên Hộ-Tịch dưới đây
Bình-Lập ngày 13-I-61

181

HỘI VIÊN CÁN BỘ

Thủ-sao y theo bộ-chánh-h
Bình-lập ngày 13-I-61

Hội-Viên Hộ-Tịch

Tên, họ ấu nhi:	Nguyễn-thị-Loan
Phái:	Fille
Sanh: (Ngày, tháng, năm)	Le 30 Juillet 1943
Tại:	Bình-Lập
Cha: (Tên, họ)	Nguyễn-văn-Trạng
Tuổi:	-----
Nghề-nghiep:	Employé
Cư-trú tại:	Bình-Lập
Mẹ: (Tên, họ)	Nguy-thị-Vinh
Tuổi:	Sans profession
Nghề-nghiep:	Sans profession
Cư-trú tại:	Bình-Lập
Vợ: (chánh hay thứ)	Vợ chánh
Người khai: (Tên, họ)	Nguyễn-văn-Trạng
Tuổi:	26 ans
Nghề-nghiep:	Employé
Cư-trú tại:	Bình-Lập
Ngày khai:	-----
Người chứng thứ nhất: (Tên, họ)	Nguy-văn-Soi
Tuổi:	32 ans
Nghề-nghiep:	Employé
Cư-trú tại:	Bình-Lập
Người chứng thứ nhì: (Tên, họ)	Nguy-văn-Phước
Tuổi:	29 ans
Nghề-nghiep:	Employé
Cư-trú tại:	Bình-Lập

Lập tại xã Bình-Lập, ngày 2 Août 1943

Người khai,
Nguyễn-văn-Trạng

Hộ-lai,
ký khó đọc

Nhân-chứng,
Nguy-văn-Soi
Nguy-văn-Phước

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH GIA-ĐÌNH

Xã THANH MỸ TÂY

BẢN TRÍCH LỤC
BỘ KHAI-SANH

Lệ phí

187

Năm 1965

Số hiệu :187

Tên, họ ấu nhi	LÊ THI LỘC UYÊN
Phái	NỮ
Sanh (ngày, tháng, năm)	Ngày sáu, tháng hai, năm một ngàn chín trăm sáu mươi lăm (6 giờ 20)
Tại	Nha sanh " Minh Tân " Thanh Mỹ Tây
Cha (Tên, họ)	LÊ VĂN NGỌ
Nghề	thợ kỹ
Cư-trú tại	Cố xá Trường Minh Giảng Saigon
Mẹ (Tên, họ)	NGUYỄN THI LOAN
Nghề	thợ kỹ
Cư-trú tại	Cố xá Trường Minh Giảng Saigon
Vợ (Chánh hay thứ)	vợ chánh

Nhận thực chữ ký bên đây

của Ông Chủ-tịch Ủy-Ban Hành-Chánh

kiêm Ủy-viên Hộ-tịch Xã Thanh Mỹ Tây

Còn-vấp, ngày 10 tháng 02 năm 1965

T. L. Quận-Trưởng
Phó Quận-Trưởng,

Trích y bộ chánh :

Thanh Mỹ Tây, ngày 10 tháng 2 năm 1965

Chủ-tịch Ủy-Ban Hành-Chánh Xã
kiêm Ủy-viên Hộ-tịch



HUYỀN VĂN-CHƯƠNG

NGUYỄN-VĂN-BỆ

Họ và tên an nhĩ: LÊ-THỊ GIA-KHÁNH
Phái: Nữ
Sinh: Ngày Mồng một tháng mười một năm một ngàn chín trăm
(Ngày, tháng, năm) sáu mươi bảy lúc I giờ 45 phút
Tại: Bệnh Viện Huế
Cha: Lê-văn-Ngọc
(Họ và tên)
Tuổi: Ba mươi một (31) tuổi
Nghề nghiệp: Quân-nhân
Cư trú tại: 14 Hùng-Vương Thành-Nội Huế
Mẹ: Nguyễn-thị-Lean
(Họ và tên)
Tuổi: Hai mươi lăm (25) tuổi
Nghề nghiệp: Nội-trợ
Cư-trú tại: 14 Hùng-Vương Thành-Nội Huế
Vợ: Vợ chánh
(Chánh hay thứ)
Người khai: Nguyễn-văn-Vĩnh
(Họ và tên)
Tuổi: Ba mươi tám (38) tuổi
Nghề nghiệp: Bác-sĩ Trường-Khu Hộ-sinh
Cư-trú tại: Bệnh-Viện Huế
Ngày khai: Ngày Mồng hai tháng mười một năm một ngàn
chín trăm sáu mươi bảy (2-II-1967)
Người chứng thứ nhất:
(Họ và tên)
Tuổi:
Nghề nghiệp:
Cư-trú tại:
Người chứng thứ nhì:
(Họ và tên)
Tuổi:
Nghề nghiệp:
Cư-trú tại:

Chứng-nhân chữ ký của

Phượng Trưởng phường Phú Ninh

Huế ngày 02 tháng 11 năm 1967

TUN Anh Hùng liệt Sĩ

126 Q. Lê Lợi

126 Q. Lê Lợi

126 Q. Lê Lợi

126 Q. Lê Lợi

126 Q. Lê Lợi

126 Q. Lê Lợi

126 Q. Lê Lợi

126 Q. Lê Lợi

126 Q. Lê Lợi

126 Q. Lê Lợi

126 Q. Lê Lợi

126 Q. Lê Lợi

126 Q. Lê Lợi

126 Q. Lê Lợi

126 Q. Lê Lợi

126 Q. Lê Lợi

126 Q. Lê Lợi

126 Q. Lê Lợi

126 Q. Lê Lợi

126 Q. Lê Lợi

126 Q. Lê Lợi

126 Q. Lê Lợi

tám tại Phú-Ninh

ngày 2 tháng II

1967

Người khai

Nhấn chứng

NGUYỄN-VĂN-VINH



TRAN QUOC KY

KHAI SANH

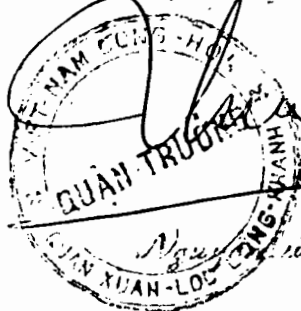
1509

SAD Y THEU BỘ Sinh NĂM 19 69
Xuân-Lộc, ngày 16 tháng 2 năm 1969
HỘI VIÊN HỮU TỊCH



NGUYỄN TÀNG QUANG

Liên tục chủ kỳ rún Phó và Trưởng
Khai Xuân Sơ trên đây
CHÍNH QUY, ngày 22 tháng 4 năm 1969
T. QUẢN TRƯỞNG,
K. Thủ Quận Trưởng



Tên, họ đủ nhì:	LÊ-THỊ-HONG-PHƯƠNG
Phái:	NỮ
Sinh:	Mười một tháng bảy năm một ngàn chín
	Ngày tháng năm trăm sáu mươi chín.
Tại:	Xuân - Lộc
Cha:	LÊ-VAN-NGỌC
	Tên họ
Tuổi:	Ba mươi ba.
Nghề-nghiệp:	Quân nhân.
Cư-trú tại:	KBC 4485
Mẹ:	NGUYỄN-THỊ-LOAN
	Tên họ
Tuổi:	Hai mươi sáu.
Nghề-nghiệp:	Nội - trợ.
Cư-trú tại:	Xuân - Lộc
Vợ:	Chánh
	Chánh hay Phó
Người khai:	LÊ-VAN-NGỌC
	Tên họ
Tuổi:	Ba mươi ba.
Nghề-nghiệp:	Quân nhân.
Cư-trú tại:	KBC 4485
Ngày khai:	Mười bốn tháng bảy năm một ngàn chín
	Ngày tháng năm trăm sáu mươi chín.
Người chứng thứ nhất:	NGUYỄN-THỊ-CƯỜNG
	Tên họ
Tuổi:	Hai mươi ba.
Nghề-nghiệp:	Nữ hộ-sinh.
Cư-trú tại:	Xuân-Lộc
Người chứng thứ nhì:	TRẦN-VAN-BÁU
	Tên họ
Tuổi:	Năm mươi hai.
Nghề-nghiệp:	Công-chức.
Cư-trú tại:	Xuân - Lộc

Làm tại Xuân - Lộc, ngày 14 tháng 7 năm 1969
Người khai Hộ lại Nhân chứng

LÊ-VAN-NGỌC

DẠNG-CAO-THANH

NGUYỄN-THỊ-CƯỜNG
TRẦN-VAN-BÁU

VIỆT - NAM CỘNG HÒA

TỈNH Bạc Liêu

QUẬN Đông Hải

XÃ Đông Hải

Số hiệu 1988

*

TRÍCH - LỤC BỘ KHAI - SANH

Năm 1970

Tên, họ đứa nhỏ: LE-ANH-HUY

Phái: Nam

Ngày sinh Hai mươi bảy tháng tám năm một ngàn chín

Nơi sinh Xuân-Lộc

Tên, họ người Cha: LE-VAN-NGOC

Tuổi: Ba mươi bốn tuổi

Nghề-nghiep: Quân-nhân

Nơi cư-ngụ: K.B.C 4485

Tên, họ người Mẹ: NGUYEN-THI-LOAN

Tuổi: Hai mươi bảy tuổi

Nghề nghiệp: Nội-trợ

Nơi cư-ngụ: Xuân-Lộc

Vợ chánh hay Vợ thứ Chánh

lập tại Xuân-Lộc ngày 31 tháng 08 năm 1970

Nhận thực chữ ký của Chức vụ

Trích lục y Bộ Sanh 1970

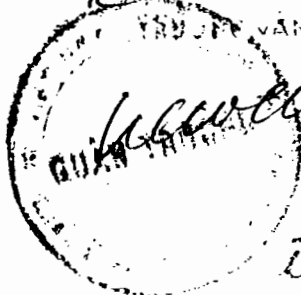
Hội đồng Xã Xuân Lộc ngang đây

Đông Hải ngày 01 tháng 09 năm 1970

Xuân Lộc ngày 4 tháng 9 năm 1970

QUẬN-TRƯỞNG,

TRƯỞNG-VĂN-QUANG



Đông Hải



Lê Văn Lo

Số hiệu: 5177B

lo phi IO8

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Năm một ngàn chín trăm bảy mươi hai

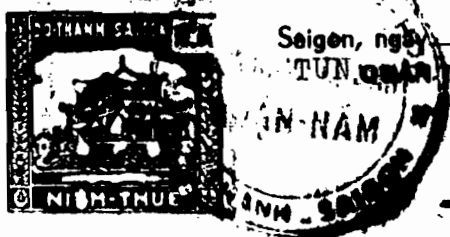
Tên, họ đứa nhỏ	LE PHU CUONG
Phái	Nam (song thai I)
Ngày sanh	ba mươi một tháng năm năm một ngàn chín trăm bảy mươi hai hồi 8h
Nơi sanh	I28 đại lộ Hùng Vương
Tên, họ người Cha	LE VAN NGOC
Tuổi	ba mươi sáu
Nghề-nghiệp	quân nhân
Nơi cư-ngụ	II2A Tôn Hiến Thành
Tên, họ người Mẹ	NGUYEN THI LOAN
Tuổi	hai mươi chín
Nghề-nghiệp	nội trợ
Nơi cư-ngụ	II2A Tôn Hiến Thành
Vợ chánh hay thứ	vợ chánh

Lập tại Saigon, ngày 3 tháng 6 năm 1972

TRÍCH-LỤC Y BỒN CHÁNH:

Seigon, ngày 15 tháng 6 năm 1972

TUN QUẢN TRƯỞNG QUẬN NĂM,



Nguyễn Văn Ba
Tham Sự Hành Chánh

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, Thị trấn Xuân Lộc
Thị xã, Quận
Thành phố, Tỉnh Đồng Nai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Mẫu HT3/P2

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Số R0168
Quyển số 03

Họ và tên	<u>LÊ PHÚ TOÀN</u>		Nam, nữ
Sinh ngày tháng, năm	<u>21-7-1982</u>		
Nơi sinh	<u>Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh</u>		
KHAI VỀ CHA MẸ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi hoặc ngày, tháng, năm sinh	<u>Lê Văn Ngọc</u> <u>23-11-1956</u>	<u>Nguyễn Thị Loan</u> <u>30-7-1943</u>	
Dân tộc, Quốc tịch	<u>Kinh</u> <u>Việt Nam</u>	<u>Kinh</u> <u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	<u>Sản xuất</u> <u>518 Đường Thành Mẫu</u> <u>Xuân Lộc, Thị trấn Xuân Lộc</u>	<u>Nội trợ</u> <u>518 Đường Thành Mẫu</u> <u>Xuân Lộc, Thị trấn Xuân Lộc</u>	
Họ, tên, tuổi nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Nguyễn Thị Loan</u> - 41 tuổi - 518 Đường Thành Mẫu, Khu Xuân Lộc, Thị trấn Xuân Lộc - Giấy chứng minh số <u>27057 3390</u>		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đăng ký ngày 07 tháng 8 năm 1982
(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

Ngày 07 tháng 8 năm 82

TM/UBND Nguyễn Thị Ngọc Hồng ký tên đóng dấu



Nguyễn Thị Ngọc Hồng

1* LE VAN NGOC
518. ĐƯỜNG THANH MÃU
LONG KHANH. ĐÔNG NAI
VIỆT NAM

2* TRUONG, NEN VAN (Sponsor)
3808 CORNELL Street
Des Moines, IA 50313

FIRST CLASS

TO

PPA 7813 MARTHAS LANE
FALLS CHURCH VA 22043

JUL 15 1997



— Sr quan cũ, RF1-15, IV# 362500

— Pv: April 94.

Bị bắt cóc gia đình
vì nghi ngờ CMND giả.

(NOT CREDIBLE)

— Xin cần thiết.

Pages Removed (S.S.)

1 page(s) was/were removed from the file of LÊ VĂN NGOC
(11-23-1936) due to containing Social Security numbers. The page(s) was/were copied
with the Social Security numbers covered up. The copy/copies was/were placed back into
the above mentioned file and the original(s) was/were placed into the Restricted/Reserved
files.

-Anna Mallett

Date: DECEMBER 3rd 2007